

Bản án số: 08/2017/KDTM-ST
Ngày: 24-7-2017
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hà

2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2017/QĐST-KDTM ngày 29.6.2017 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P.** Trụ sở: Số 45 đường L, quận M, TP. Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Kim Q – chức vụ: Giám đốc QHKHDN; Địa chỉ: Số 143 đường Đ, quận K, TP. Đà Nẵng. (Theo Giấy ủy quyền số 48/2016/UQ-CT.HĐQT ngày 02.11.2016 và Giấy ủy quyền số 0030.2017/UQ.OCBTK ngày 02.3.2017). (Có mặt)

* Bị đơn: **Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H.** Địa chỉ: Số K61/04 đường H, tổ 03 phường H, quận K, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Thế T – chức vụ: Giám đốc. (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Dương Thế T**, sinh năm: 1981; (Vắng mặt)

- Bà **Võ Thị Minh S**, sinh năm: 1984; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số K61/04 đường H, tổ 03 phường H, quận K, TP. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Lê Kim Q trình bày:

Ngân hàng TMCP P và Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H có ký các Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ với nội dung sau:

- Hợp đồng tín dụng – Khách hàng doanh nghiệp số 0106/2014/HĐTD-DN ngày 21.10.2014 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng doanh nghiệp số 0106/2014-OCB/KU'NN-DN ngày 21.10.2014 vay số tiền 210.000.000 đồng; thời hạn vay: 48 tháng; lãi suất: 12%/năm;

- Hợp đồng tín dụng – Khách hàng doanh nghiệp số 0002/2015/HĐTD-DN ngày 15.01.2015 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng doanh nghiệp số 01.0002/2015-OCB/KU'NN-DN ngày 15.01.2015 vay số tiền 220.000.000 đồng; thời hạn vay: 60 tháng; lãi suất: 11,5%/năm;

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H có thế chấp các tài sản, bao gồm:

- Xe rơ mooc, sơ mi rơ mooc màu vàng nhãn hiệu Z751; số khung: 03V3E3000026; biển kiểm soát: 43R-009.50 theo Giấy chứng nhận đăng ký rơ mooc, sơ mi rơ mooc số 000342 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20.10.2014 cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H;

- Xe đầu kéo màu trắng nhãn hiệu FREIGHT LINER; số máy: 34819892; số khung: 818546; biển kiểm soát: 43C-023.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003716 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21.10.2011 cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H;

- Nhà và đất tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 69 có diện tích 116m² tại địa chỉ: Tổ 02 phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 370888 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03.11.2014 cho ông Dương Thế T và bà Võ Thị Minh S.

Các tài sản thế chấp đã được đăng ký, thế chấp, giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

Kể từ ngày 15.7.2016, Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H vẫn chưa thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng mặc dù đã đến hạn trả nợ gốc theo phân kỳ. Ngân hàng đã liên tục hỏi thúc và gửi thông báo yêu cầu thanh toán nợ.

Trong quá trình vụ án được giải quyết, Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H đã trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền: 50.536.006 đồng.

Nay, để đảm bảo quyền lợi của mình, Ngân hàng TMCP P đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải có nghĩa vụ thanh toán cho

Ngân hàng tổng số tiền: 200.172.804đ (Hai trăm triệu một trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm lẻ bốn đồng). Trong đó, nợ gốc là: 195.699.860 đồng; nợ lãi quá hạn: 4.472.944 đồng (tạm tính đến ngày 22.7.2017). Trường hợp Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H không thể trả được nợ thì Ngân hàng đề nghị Tòa án phát mãi tài sản thế chấp bảo đảm khoản nợ vay để Ngân hàng thu hồi nợ.

* Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Võ Thị Minh S vắng mặt, tuy nhiên tại bản tự khai ngày 27.4.2017 có thể hiện: Bà Võ Thị Minh S xác nhận Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H có nợ Ngân hàng TMCP P tuy nhiên do Công ty gặp khó khăn về kinh tế nên chưa có điều kiện trả nợ Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H, bà xin được trả mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

* Về phía bị đơn – Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Dương Thế T: Mặc dù Tòa án đã làm các thủ tục theo quy định của pháp luật để tiến hành lấy lời khai nhưng Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H và ông Dương Thế T vẫn không có ý kiến phản hồi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm: Việc Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình tham gia giải quyết vụ án tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị HĐXX xử buộc Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền 200.172.804đ (Hai trăm triệu một trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm lẻ bốn đồng); án phí KDTM-ST Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H; ông Dương Thế T và bà Võ Thị Minh S vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

* Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đ thì thấy: Các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và Hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng

TMCP P với Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận. Đây là Hợp đồng tín dụng, có nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên khi Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền khởi kiện. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận; cần buộc Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với số tiền còn nợ như trên cho Ngân hàng theo quy định tại Điều 471, khoản 1, khoản 5 Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 và các Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

[2] Việc nguyên đơn yêu cầu về lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[3] Trường hợp Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H không trả được nợ thì xử lý tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản nợ vay để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định tại Điều 355 Bộ luật dân sự 2005, bao gồm:

- Xe rơ moóc, sơ mi rơ moóc màu vàng nhãn hiệu Z751; số khung: 03V3E3000026; biển kiểm soát: 43R-009.50 theo Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 000342 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20.10.2014 cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H;

- Xe đầu kéo màu trắng nhãn hiệu FREIGHT LINER; số máy: 34819892; số khung: 818546; biển kiểm soát: 43C-023.34 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003716 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21.10.2011 cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H;

- Nhà và đất tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 69 có diện tích 116m² tại địa chỉ: Tổ 02 phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 370888 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 03.11.2014 cho ông Dương Thế T và bà Võ Thị Minh S.

[4] Trường hợp Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP P phải làm các thủ tục xóa thế chấp và trả lại giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu các tài sản trên cho Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H; ông Dương Thế T và bà Võ Thị Minh S theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2005.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Võ Thị Minh S: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, bà S có trình bày ý kiến của mình xin được trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, phía đại diện nguyên đơn không đồng ý với phương thức trả nợ trên nên Tòa án không có cơ sở chấp nhận đề nghị của bà S.

[6] Đối với bị đơn - Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Dương Thế T: Từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử không có mặt theo triệu tập; thông báo của Toà án, không có ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tham gia các phiên hoà giải và cũng không tham gia phiên toà nên không có ý kiến lưu hồ sơ vụ án.

[7] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 63, 147, 227, 228, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 305, 355, 357, 401, 405, 471 và khoản 1, khoản 5 Điều 474; Bộ luật dân sự 2005;

Các Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện v/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP P đối với Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H.

Buộc Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền là **200.172.804đ** (Hai trăm triệu một trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm lẻ bốn đồng). Trong đó, nợ gốc là: 195.699.860 đồng; nợ lãi quá hạn: 4.472.944 đồng (tạm tính đến ngày 22.7.2017).

Kể từ ngày bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ của mình thì hàng tháng còn phải trả thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí KDTM-ST: 10.008.640đ (Mười triệu không trăm lẻ tám nghìn sáu trăm bốn mươi đồng) Công ty TNHH MTV dịch vụ vận tải H phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 6.267.720đ (Sáu triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 3120 ngày 02.3.2017.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa